

Số: 380 /BC-UBND

Nga Sơn, ngày 05 tháng 10 năm 2018

## **BÁO CÁO**

**Đánh giá tình hình thực hiện Thông tư số 250/2016/TT-BTC  
ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính**

Căn cứ vào Quyết định số 4764/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 2850/2017/QĐ-UBND ngày 07/8/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 4764/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 3870/STC-QLCSGC ngày 27/9/2018 của Sở Tài chính Thanh Hóa v/v hướng dẫn đánh giá tình hình thực hiện Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính. UBND huyện Nga Sơn báo cáo tình hình sau 02 năm thực hiện Thông tư số 250/2016/TT-BTC như sau:

- Về nguyên tắc xác định mức thu: Các mức thu phí, lệ phí theo quy định của UBND tỉnh Thanh Hóa phù hợp với điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương; có sự phân biệt về mức thu giữa các đối tượng tùy thuộc vào độ tuổi (phí thăm quan di tích lịch sử), tư cách pháp nhân (cá nhân, tổ chức) (phí đăng ký giao dịch bảo đảm).

- Về căn cứ xác định mức thu khoản phí, lệ phí: Những khoản phí, lệ phí thu trên địa bàn huyện đều tuân thủ theo quy định của UBND tỉnh, thống nhất chung với những điều kiện đặt ra trong Thông tư số 250/2016/TT-BTC.

- Về quản lý, sử dụng tiền phí, lệ phí: UBND huyện thực hiện nghiêm túc việc nộp toàn bộ số lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước. Đối với phí, thực hiện trích lại một phần theo tỷ lệ quy định tại các thông tư hướng dẫn chuyên ngành nhằm trang trải cho các hoạt động phát sinh trong quá trình thu phí.

- Báo cáo tổng số tiền phí, lệ phí thu được, số tiền phí, lệ phí nộp vào ngân sách nhà nước và số tiền phí được để lại cho đơn vị thu phí (theo Biểu mẫu gửi kèm).

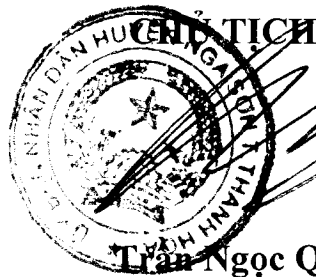
- Đề xuất: UBND tỉnh sớm thống nhất với thường trực HĐND tỉnh để quyết định tỷ lệ phần trăm trên số phí thu được trích để lại cho tổ chức thu và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất để thuận tiện cho việc triển khai thực hiện thu, quản lý và sử dụng phí, lệ phí đồng bộ theo quy định.



Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính. Đề nghị Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính và Chủ tịch UBND tỉnh đúng quy định. /*chng*

**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TCKH. *chng*



**Trần Ngọc Quyết**



**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÍ, LỆ PHÍ**  
**THUỘC THẨM QUYỀN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP TỈNH**  
*( Thu, nộp, quản lý và sử dụng theo Thông tư số 250/2016/TT-BTC )*

Đơn vị tính : ngàn đồng

STT	Nội dung	Năm 2017			9 tháng năm 2018 thực hiện đến hết tháng 9/2018		
		Tổng số thu	Số phí, lệ phí nộp NSNN	Số tiền phí để lại	Tổng số thu	Số phí, lệ phí nộp NSNN	Số tiền phí để lại
<b>I</b>	<b>Phí</b>	<b>79.600</b>	<b>15.920</b>	<b>63.680</b>	<b>31.445</b>	<b>6.289</b>	<b>25.156</b>
1	Phí đăng ký giao dịch đảm bảo	79.600	15.920	63.680	31.445	6.289	25.156
<b>II</b>	<b>Lệ phí</b>	<b>80.730</b>	<b>80.730</b>	<b>0</b>	<b>128.875</b>	<b>63.035</b>	<b>65.840</b>
1	Lệ phí đăng ký kinh doanh	76.990	76.990	0	44.850	44.850	-
2	Lệ phí cấp phép xây dựng	3.000	3.000	0	1.725	1.725	-
3	Lệ phí hộ tịch	740	740	0	-	-	-
4	Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	0	0	0	82.300	16.460	65.840

